

DANH SÁCH KHÔNG TỐT NGHIỆP DO THIẾU ANH VĂN ĐẦU RA

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Tổng TCTL	Lý do
1	22609005	Đình Trí	Cường	Nam	30/03/1991	TP. Hồ Chí Minh	22LC09SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
2	22810012	Phạm Anh	Khoa	Nam	10/09/2000	Đồng Nai	22LC10DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
3	22810013	Nguyễn Văn	Ngọc	Nam	22/06/2001	Đồng Nai	22LC10DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
4	22810021	Nguyễn Tuấn	Thành	Nam	01/08/2002	Đồng Nai	22LC10DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
5	22842038	Nguyễn Hồ	Tâm	Nam	13/11/1998	Đồng Nai	22LC42DN2	152	Thiếu chứng chỉ NN
6	22842045	Lê Bá	Thành	Nam	19/02/2001	TP. Hồ Chí Minh	22LC42DN2	152	Thiếu chứng chỉ NN
7	22842199	Lê Hoàng	Phúc	Nam	19/12/2003	Đồng Nai	22LC42DN3	152	Thiếu chứng chỉ NN
8	22842215	Vương Triều	Vĩ	Nam	13/09/2002	Đồng Nai	22LC42DN3	152	Thiếu chứng chỉ NN
9	22842059	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	28/09/1998	Đồng Nai	22LC42SP2L	152	Thiếu chứng chỉ NN
10	22642048	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	01/01/2001	Bến Tre	22LC42SP3C	152	Thiếu chứng chỉ NN
11	22642059	Nguyễn Phước	Lộc	Nam	26/01/1998	Phú Yên	22LC42SP3C	152	Thiếu chứng chỉ NN
12	22642065	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	18/07/2001	Đồng Nai	22LC42SP3C	152	Thiếu chứng chỉ NN
13	22842130	Võ Văn	Hữu	Nam	06/03/2001	Bình Định	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
14	22842140	Phạm Văn	Nhớ	Nam	19/10/2001	Tiền Giang	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
15	22842141	Lê Văn	Như	Nam	20/04/1997	Bình Định	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
16	22842145	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	23/05/1995	Vĩnh Long	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
17	22842163	Vũ Minh	Trí	Nam	29/07/1996	Sông Bé	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
18	22842165	Đặng Quốc	Trọng	Nam	03/05/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	22LC42SP3L	152	Thiếu chứng chỉ NN
19	22843172	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	19/10/2001	Kon Tum	22LC43DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
20	22843173	Nguyễn Tiến	Phú	Nam	15/10/1999	Hải Phòng	22LC43DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
21	22643028	Tổng Hoàng	Tính	Nam	05/01/2000	Bến Tre	22LC43SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
22	22843102	Thạch	Vũ	Nam	11/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	22LC43SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
23	22643038	Nguyễn Viết	Công	Nam	15/11/2000	Đồng Nai	22LC43SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
24	22643059	Phùng Thanh	Phương	Nam	16/03/2001	Bến Tre	22LC43SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
25	22643061	Chế Thành	Quốc	Nam	20/04/1999	Lâm Đồng	22LC43SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
26	22643063	Nguyễn Mạnh	Tường	Nam	23/01/2001	Quảng Ngãi	22LC43SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
27	22843125	Đỗ Thành	Long	Nam	20/04/1995	Đồng Nai	22LC43SP3L	151	Thiếu chứng chỉ NN
28	22845014	Vũ Hoàng	Thành	Nam	30/12/2001	Đồng Nai	22LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
29	22845016	Phạm Đức	Thiện	Nam	02/08/2001	Đồng Nai	22LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
30	22845017	Phạm Đức	Thuần	Nam	03/09/2001	Tuyên Quang	22LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
31	22845141	Lê Mạnh	Hùng	Nam	03/06/2003	Đồng Nai	22LC45DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
32	22845149	Phạm Hoàng Anh	Tuấn	Nam	22/04/2003	Đồng Nai	22LC45DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
33	22845153	Nguyễn Trường	An	Nam	03/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	Thiếu chứng chỉ NN

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Tổng TCTL	Lý do
34	22845175	Lê Nhi	Khang	Nam	02/02/2000	Đồng Tháp	22LC45LTT3	150	Thiếu chứng chỉ NN
35	22845206	Võ Vĩnh	Thịnh	Nam	02/12/2002	TP. Hồ Chí Minh	22LC45LTT3	150	Thiếu chứng chỉ NN
36	22845032	Lâm Tuấn	Đạt	Nam	03/01/2000	An Giang	22LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
37	22845050	Nguyễn Đại Công	Minh	Nam	20/06/1994	TP. Hồ Chí Minh	22LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
38	22845058	Nguyễn Thanh	Phú	Nam	16/12/2000	Đồng Tháp	22LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
39	22845083	Vương Tài	Duy	Nam	28/07/2002	TP. Hồ Chí Minh	22LC45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
40	22845095	Châu Khánh	Huy	Nam	20/02/1999	TP. Hồ Chí Minh	22LC45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
41	22845109	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	01/12/2000	Bình Định	22LC45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
42	22845115	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	05/01/1995	TP. Hồ Chí Minh	22LC45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
43	22646013	Nguyễn Đình	Hùng	Nam	26/07/2001	Đồng Nai	22LC46SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
44	22846002	Nguyễn Quốc	Dũng	Nam	26/11/2001	Đắk Lắk	22LC46SP3L	150	Thiếu chứng chỉ NN
45	22846011	Bùi Xuân	Lệnh	Nam	28/04/1998	Bình Định	22LC46SP3L	150	Thiếu chứng chỉ NN
46	22847055	Phạm Quốc	Anh	Nam	14/12/1998	Đồng Nai	22LC47DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
47	22647002	Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	13/01/2001	Tây Ninh	22LC47SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
48	22847040	Lê Hoàng	Phúc	Nam	22/12/2001	An Giang	22LC47SP3L	150	Thiếu chứng chỉ NN
49	22651012	Nguyễn Thanh	Hòa	Nam	14/02/2001	Tiền Giang	22LC51SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
50	22651020	Hồ Văn	Nhân	Nam	09/05/2001	Quảng Bình	22LC51SP3C	150	Thiếu chứng chỉ NN
51	22861009	Võ Kế	Mạnh	Nam	06/12/2000	Đồng Nai	22LC61DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
52	22861055	Đồng Đức	Mạnh	Nam	23/09/2003	Đồng Nai	22LC61DN3	150	Thiếu chứng chỉ NN
53	22542011	Chiêm Đức	Lộc	Nam	10/02/1999	Long An	22LT42SP3	152	Thiếu chứng chỉ NN
54	22545009	Đặng Văn Châu	Khuong	Nam	06/02/2003	Kiên Giang	22LT45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
55	22545018	Dương Minh	Tâm	Nam	04/10/2003	Đồng Nai	22LT45SP3	150	Thiếu chứng chỉ NN
56	23810085	Trần Tuấn	Đạt	Nam	21/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	23LC10LTT2	150	Thiếu chứng chỉ NN
57	23610015	Nguyễn Phước	Thắng	Nam	08/08/1992	TP. Hồ Chí Minh	23LC10LTT2	150	Thiếu chứng chỉ NN
58	23610003	Lê Minh	Hiệu	Nam	10/07/1997	Tiền Giang	23LC10SP2	150	Thiếu chứng chỉ NN
59	23810034	Mai Thành	Phát	Nam	07/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	23LC10SP2	150	Thiếu chứng chỉ NN
60	23610012	Phạm Thanh	Tùng	Nam	29/07/1997	Tây Ninh	23LC10SP2	150	Thiếu chứng chỉ NN
61	23825010	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	09/07/2001	Khánh Hòa	23LC25SP1	125	Thiếu chứng chỉ NN
62	23825014	Lê Nguyễn Thái	Thu	Nữ	06/10/2000	Đồng Nai	23LC25SP1	125	Thiếu chứng chỉ NN
63	23825035	Võ Thị Cẩm	Tiên	Nữ	23/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	23LC25SP2	125	Thiếu chứng chỉ NN
64	23842049	Lê Nhật	Cường	Nam	20/12/1999	An Giang	23LC42AG1	152	Thiếu chứng chỉ NN
65	23842084	Trương Nhật	Tiên	Nam	21/06/2001	Bình Thuận	23LC42COT1	152	Thiếu chứng chỉ NN
66	23842235	Vũ Nguyên	Khôi	Nam	02/03/2002	TP. Hồ Chí Minh	23LC42DN2	152	Thiếu chứng chỉ NN
67	23842242	Bùi Nguyễn Minh	Quân	Nam	07/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	23LC42DN2	152	Thiếu chứng chỉ NN

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Tổng TCTL	Lý do
68	23842248	Võ Anh	Tài	Nam	15/01/2004	Đồng Nai	23LC42DN2	152	Thiếu chứng chỉ NN
69	23842281	Trần Đức	Hoàng	Nam	17/03/1998	Ninh Thuận	23LC42DNC2	152	Thiếu chứng chỉ NN
70	23842106	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	14/01/1996	Khánh Hòa	23LC42KH1	152	Thiếu chứng chỉ NN
71	23642041	Phạm Duy	Anh	Nam	31/01/1996	TP. Hồ Chí Minh	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
72	23642042	Phùng Trung	Chánh	Nam	27/04/1999	Bến Tre	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
73	23642043	Trần Quốc	Cường	Nam	10/08/2001	Long An	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
74	23642044	Phùng Tấn	Đạt	Nam	19/09/2002	TP. Hồ Chí Minh	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
75	23642059	Lê Văn	Phong	Nam	10/03/1998	Bình Định	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
76	23642062	Phan Thái	Son	Nam	15/11/2000	Long An	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
77	23642067	Thái Huỳnh	Thương	Nam	05/06/1989	Bình Định	23LC42SP2C	152	Thiếu chứng chỉ NN
78	23842177	Nguyễn Nhật	Hào	Nam	30/01/2002	Quảng Ngãi	23LC42SP2L	152	Thiếu chứng chỉ NN
79	23842185	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	06/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	23LC42SP2L	152	Thiếu chứng chỉ NN
80	23842214	Đinh Ngọc	Tuấn	Nam	28/10/2003	TP. Hồ Chí Minh	23LC42SP2L	152	Thiếu chứng chỉ NN
81	23842215	Bùi Hiếu	Văn	Nam	02/05/1999	Quảng Nam	23LC42SP2L	152	Thiếu chứng chỉ NN
82	23643063	Huỳnh Hữu	Tài	Nam	26/07/1984	Bến Tre	23LC43COT2	150	Thiếu chứng chỉ NN
83	23843074	Nguyễn Xuân	Hà	Nam	15/10/2000	Đồng Nai	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
84	23843079	Nguyễn Đoàn Hoàng	Hiệp	Nam	20/03/2001	Phú Yên	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
85	23643060	Lê Ngọc	Minh	Nam	12/05/1991	Cao Bằng	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
86	23843043	Đỗ Trí	Nghĩa	Nam	13/09/1994	TP. Hồ Chí Minh	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
87	23843094	Đỗ Ngọc	Phát	Nam	02/09/2004	Thanh Hóa	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
88	23843095	Nguyễn Quốc	Phi	Nam	14/01/1999	Đồng Nai	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
89	23843097	Đinh Thế	Son	Nam	11/05/2004	TP. Hồ Chí Minh	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
90	23843102	Nguyễn Văn	Thành	Nam	29/07/1995	Đồng Nai	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
91	23843107	Lê Anh	Tuấn	Nam	23/01/1997	Đồng Nai	23LC43DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
92	23843131	Nguyễn Xuân	Hào	Nam	11/05/2002	TP. Hồ Chí Minh	23LC43DNC2	150	Thiếu chứng chỉ NN
93	23843141	Nguyễn Văn	Sỹ	Nam	06/01/2001	Đồng Nai	23LC43DNC2	150	Thiếu chứng chỉ NN
94	23843142	Bế Ngọc	Thái	Nam	31/01/1996	Đồng Nai	23LC43DNC2	150	Thiếu chứng chỉ NN
95	23843162	Đinh Đức	Thắng	Nam	06/09/1998	Bà Rịa - Vũng Tàu	23LC43DNC2	150	Thiếu chứng chỉ NN
96	23843157	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	05/10/2003	TP. Hồ Chí Minh	23LC43LTT2	150	Thiếu chứng chỉ NN
97	23643007	Võ Xuân	Hưng	Nam	12/08/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	23LC43SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
98	23843013	Lê Minh	Tiến	Nam	13/08/1998	TP. Hồ Chí Minh	23LC43SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
99	23643018	Ngô Công	Vũ	Nam	20/05/1997	Bình Định	23LC43SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
100	23643023	Nguyễn Minh	Chính	Nam	02/08/1996	Bình Định	23LC43SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
101	23643034	Phan Thanh	Huy	Nam	03/10/2002	Đồng Nai	23LC43SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Tổng TCTL	Lý do
102	23643039	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	19/12/2001	Tây Ninh	23LC43SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
103	23643049	Nguyễn Kim	Son	Nam	25/10/2002	Long An	23LC43SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
104	23843163	Lê Ngọc Phước	Hòa	Nam	19/05/2001	Long An	23LC43SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
105	23843042	Nguyễn Nhật	Nam	Nam	06/08/2002	Long An	23LC43SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
106	23843046	Huỳnh Minh	Phong	Nam	14/08/2001	Tiền Giang	23LC43SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
107	23845047	Phạm Văn	Cường	Nam	07/12/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	23LC45COT1	150	Thiếu chứng chỉ NN
108	23845049	Cao Trọng	Đức	Nam	16/08/2000	Cà Mau	23LC45COT1	150	Thiếu chứng chỉ NN
109	23845060	Thái Lê Quang	Thắng	Nam	24/04/2001	Quảng Trị	23LC45COT1	150	Thiếu chứng chỉ NN
110	23845156	Nguyễn Huỳnh Minh	Hải	Nam	10/08/2003	Đồng Nai	23LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
111	23845160	Ngô Thanh	Hoàng	Nam	18/02/2002	Đắk Lắk	23LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
112	23845162	Nguyễn Hoàng Tú	Huy	Nam	08/10/2003	Đồng Nai	23LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
113	23845166	Nguyễn	Lực	Nam	12/07/2002	Đồng Nai	23LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
114	23845167	Đinh Quý	Nghĩa	Nam	30/01/1993	Đồng Nai	23LC45DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
115	23845067	Lê Trọng	Ân	Nam	09/08/2000	Khánh Hòa	23LC45KH1	150	Thiếu chứng chỉ NN
116	23845068	Hoàng Thành	Công	Nam	28/11/2000	Đắk Lắk	23LC45KH1	150	Thiếu chứng chỉ NN
117	23845074	Võ Anh	Kiệt	Nam	20/11/2000	Bình Định	23LC45KH1	150	Thiếu chứng chỉ NN
118	23845075	Trần Thị Nhật	Linh	Nữ	12/12/2002	Khánh Hòa	23LC45KH1	150	Thiếu chứng chỉ NN
119	23845086	Đào Vĩnh	Trương	Nam	23/09/2003	Khánh Hòa	23LC45KH1	150	Thiếu chứng chỉ NN
120	23845192	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	17/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	23LC45LTT2	150	Thiếu chứng chỉ NN
121	23645002	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	20/03/1996	Vĩnh Long	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
122	23845004	Nguyễn Ngọc	Đạt	Nam	22/08/2002	Đắk Lắk	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
123	23845009	Lê Minh	Hiếu	Nam	30/03/2002	Bà Rịa - Vũng Tàu	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
124	23845010	Nguyễn Văn	Hòa	Nam	22/09/2002	Ninh Thuận	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
125	23845023	Ngô Thanh	Nghị	Nam	15/08/2002	Đồng Tháp	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
126	23845025	Phan Thanh	Phú	Nam	28/03/2002	Tây Ninh	23LC45SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
127	23645023	Vũ Duy	Đức	Nam	25/12/1999	Tây Ninh	23LC45SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
128	23645029	Võ Hoàng	Kha	Nam	19/09/2002	Long An	23LC45SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
129	23645042	Lý Dương	Phú	Nam	28/04/1996	TP. Hồ Chí Minh	23LC45SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
130	23645052	Nguyễn Hoàng Quốc	Thống	Nam	27/02/2002	An Giang	23LC45SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
131	23645053	Nguyễn Võ Xuân	Tiến	Nam	22/12/2002	Tiền Giang	23LC45SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
132	23845089	Bùi Thọ	An	Nam	31/10/2001	Đắk Lắk	23LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
133	23845098	Đỗ Phát	Đạt	Nam	06/10/2003	Đồng Nai	23LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
134	23845119	Trần Ngọc	Lành	Nam	21/04/2002	Đồng Nai	23LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
135	23845200	Huỳnh Thanh	Tùng	Nam	04/01/2002	Long An	23LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Tổng TCTL	Lý do
136	23845151	Lương Thế	Vinh	Nam	09/04/2002	Bình Dương	23LC45SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
137	23846003	Lê Quang	Hòa	Nam	24/08/2001	Hà Tĩnh	23LC46SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
138	23646008	Nguyễn Thiên	Phước	Nam	30/09/1999	Đồng Nai	23LC46SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
139	23646024	Ngô Long	Vũ	Nam	20/08/2002	Thanh Hóa	23LC46SP2	150	Thiếu chứng chỉ NN
140	23847043	Hồ Trọng	Nghĩa	Nam	12/02/2004	Đồng Nai	23LC47DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
141	23847045	Trần Hoàng	Quân	Nam	11/07/2004	Đồng Nai	23LC47DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
142	23847044	Võ Văn	Quân	Nam	22/09/2004	Đồng Tháp	23LC47DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
143	23847046	Lê Đức	Thắng	Nam	17/08/2004	Đồng Nai	23LC47DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
144	23647029	Lê Hữu	Thuận	Nam	28/01/2002	Trà Vinh	23LC47SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
145	23847009	Lê Trung	Hiếu	Nam	10/03/2002	TP. Hồ Chí Minh	23LC47SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
146	23847015	Đỗ Thành	Lương	Nam	11/07/2001	Quảng Ngãi	23LC47SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
147	23847017	Dương Phương	Nam	Nam	25/02/1998	Sóc Trăng	23LC47SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
148	23649011	Nguyễn Tất	Thắng	Nam	13/10/1991	Đồng Nai	23LC49SP2	153	Thiếu chứng chỉ NN
149	23650001	Phan Thị Hồng	Ấn	Nữ	05/07/2001	Bình Thuận	23LC50BT1	132	Thiếu chứng chỉ NN
150	23650004	Phan Thị Hồng	Ngự	Nữ	16/02/1997	Bình Thuận	23LC50BT1	132	Thiếu chứng chỉ NN
151	23650011	Thông Thị Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2001	Bình Thuận	23LC50BT1	132	Thiếu chứng chỉ NN
152	23651002	Đặng Thái	Bình	Nam	19/12/1999	Bình Dương	23LC51SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
153	23651007	Đặng Minh	Hiếu	Nam	29/07/1999	Đồng Tháp	23LC51SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
154	23651013	Triệu Tấn	Nguyễn	Nam	15/11/1998	Tiền Giang	23LC51SP1	150	Thiếu chứng chỉ NN
155	23651025	Lê Thiện	Nhân	Nam	18/10/2002	Bến Tre	23LC51SP2	150	Thiếu chứng chỉ NN
156	23861048	Hoàng Đại	Ka	Nam	13/04/1991	Hải Hưng	23LC61DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
157	23861045	Nguyễn Danh	Thạch	Nam	15/11/2004	Đồng Nai	23LC61DN2	150	Thiếu chứng chỉ NN
158	23661023	Nguyễn Chí	Cường	Nam	11/04/2001	Bình Định	23LC61SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
159	23661039	Nguyễn Văn	Thành	Nam	05/07/2001	Đồng Nai	23LC61SP2C	150	Thiếu chứng chỉ NN
160	23861025	Đỗ Thanh	Phú	Nam	20/11/1995	Bình Định	23LC61SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
161	23861029	Nguyễn Viết	Thành	Nam	07/05/2000	Đồng Nai	23LC61SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
162	23861033	Hồ Giang	Trương	Nam	10/07/2002	Bến Tre	23LC61SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
163	23861035	Lê Trần	Viễn	Nam	19/06/2002	Ninh Thuận	23LC61SP2L	150	Thiếu chứng chỉ NN
164	24810005	Hoàng Mạnh	Cường	Nam	15/10/2004	Nam Định	24LC10VĐ1L	150	Thiếu chứng chỉ NN
165	24810008	Nguyễn Giang Thái	Khang	Nam	15/02/2001	Sóc Trăng	24LC10VĐ1L	150	Thiếu chứng chỉ NN
166	24810009	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	14/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	24LC10VĐ1L	150	Thiếu chứng chỉ NN
167	24810014	Trần Phan Tấn	Phúc	Nam	18/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	24LC10VĐ1L	150	Thiếu chứng chỉ NN
168	24810019	Huỳnh Quốc	Thịnh	Nam	07/11/2004	Tiền Giang	24LC10VĐ1L	150	Thiếu chứng chỉ NN